TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 418/2020/HS-ST
Ngày 24 – 12 – 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đại Minh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 405/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 436/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y W**; Sinh năm 1997; Tại: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn E, xã E1, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê Đê; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Y H, sinh năm 1970; con bà H B1, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01

Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* tại bản án số 08/2016/HSST. Ngày 18/01/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Y W: Bà H M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Bị hại:* Chị R.Ô , sinh năm 1997, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Buôn M', xã S, huyện E2, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở: Số Y N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Huỳnh Đắc N2 sinh năm 1997, vắng mặt.

Trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

+ Chị Adrơng H' Y, sinh năm 1999, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Buôn D, xã Dl, huyện E2, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người phiên dịch:* Bà H' H - Chuyên viên Phòng Dân tộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/9/2020,Y W điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh trắng, biển số 47M1 – 215.78 đến phòng trọ số 18, dãy trọ ở địa chỉ: Y N, phường T, thành phố B gặp chị H'V (là bạn gái của Y W). Khi đến nơi, chị H'V không có ở phòng nên Y W sử dụng điện thoại gọi cho chị H'V và vào phòng đợi. Một lúc sau, Y W đi ra hành lang dãy trọ thì phát hiện cửa phòng phòng số 23 không khóa mà chỉ cột bằng sợi dây dù màu trắng, bên trong phòng chị R.Ô và chị Ađrơng H'Y nằm ngủ, ở phía cuối giường có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64Gb của chị R.Ô đang cắm sạc và điện thoại đang đổ chuông nhưng không ai nghe máy nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Y W đi về phòng trọ số 18 lấy 01 con dao Thái Lan, dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng rồi quay lại phòng số 23 dùng dao cắt đứt sợi dây dù và đi vào phòng lén lút trộm cắp chiếc diện thoại Iphone 11. Sau đó, Y W bỏ chiếc điện thoại trên vào túi quần và điều khiển xe mô tô chạy về Buôn T1, huyện K1, tỉnh Đắk Lắk ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/9/2020, Y W mang điện thoại đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại H N, ở địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông do anh Huỳnh Đắc N2 làm chủ, bán với giá 3.000.000 đồng. Do anh N2 không biết đây là tài sản trộm căp mà có nên đồng ý mua. Sau khi Y W bán được điện thoại, đã tiêu xài cá nhân hết 2.200.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, chị R.Ô đã làm đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột. Đến ngày 14/9/2020, Y W quay lại dãy trọ trên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 202/KLĐG ngày 25/9/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, dung lượng 16 Gb, màu xanh, trị giá 14.400.000 đồng.

Cáo trạng số 407/CT-VKS-HS ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Y W, về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà bị cáo Y W khai: Hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Khoảng 21 giờ ngày 12/9/2020 tại phòng số 23, dãy trọ ở địa chỉ Y N, phường T, TP. B, bị cáo Y W đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của chị R.Ô .

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y W phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y W từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB cho chị R.Ô là chủ tài sản; 01 con dao Thái Lan, dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng là tài sản của chị Ađrơng H'Y là chủ tài sản;

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Exciter, dung tích xi lanh 134, màu sơn xanh trắng, biển số 47M1 – 215.78, số máy 55P1285112, số khung RLCE55P10DY285106, số chỗ ngồi 2 cho bị cáo Y W, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Buộc bị cáo Y W phải hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng cho anh Huỳnh Đắc N2. Bị cáo Y W được khấu trừ số tiền 800.000 đồng đã giao nộp tại Cơ quan điều tra.

- Người bào chữa cho bị cáo Y W là bà H'M trình bày: Về mặt tội danh đối với bị cáo người bào chữa thống nhất với ý kiến với đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi phạm tội bị cáo chưa nhận thức đầy đủ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà mình thực hiện, nhận thức còn hạn chế và thiếu hiểu biết pháp luật, sinh sống ở nơi khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; là người đồng bào dân tộc thiểu số nên đề nghị cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt ở mức thấp nhất hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Về án phí do bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 12/9/2020 tại phòng số 23, dãy trọ ở địa chỉ: Y N, phường T, thành phố B, bị cáo Y W đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 có trị giá 14.400.000 đồng của chị R.Ô .

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Y W về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

a) ……."

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của bị hại, đồng thời còn gây mất ổn định trị an xã hội. Bị cáo là người phát triển bình thường về trí lực, thể lực buộc phải nhận thức được việc làm của mình, biết tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ai xâm phạm bất hợp pháp đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ tham lam tư lợi, coi thường pháp luật nên vào khoảng 21 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo Y W đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 có trị giá 14.400.000 đồng của chị R.Ô . Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"* tại

bản án số 08/2016/HSST. Ngày 18/01/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để học tập, rèn luyện trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; là người đồng bào dân tộc thiểu số, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Đối với anh Huỳnh Đắc N2 là người đã mua chiếc điện thoại do bị cáo Y W bán, nhưng anh Huỳnh Đắc N2 không biết tài sản do bị cáo Y W phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với anh Huỳnh Đắc N2 là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Y W phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho anh Huỳnh Đắc N2 là người đã mua điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB của bị cáo Y W trộm cắp mà có. Bị cáo Y W được khấu trừ vào số tiền 800.000 đồng đã giao nộp tại Cơ quan điều tra (Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao số tiền 800.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột). Bị cáo Y W còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Huỳnh Đắc N2 số tiền là 2.200.000đ.

Anh Huỳnh Đắc N2 được nhận lại số tiền 800.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột.

Đối với tài sản của chị R.Ô bị mất đã nhận lại đầy đủ, chị R.Ô không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Quá trình điều tra xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB là của chị R.Ô ; 01 con dao Thái Lan, dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng là tài sản của chị Ađrơng H'Y, việc bị cáo Y W sử dụng làm công cụ phạm tội chị Ađrơng H'Y không biết. Nên Cơ quan Cảnh sát điều

tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chị R.Ô và chị Ađrơng H'Y là chủ tài sản

Xét thấy việc trao trả trên là đúng, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Exciter, dung tích xi lanh 134, màu sơn xanh trắng, biển số 47M1 – 215.78, số máy 55P1285112, số khung RLCE55P10DY285106, số chỗ ngồi 2. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo Y W. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 12/9/2020, bị cáo sử dụng xe trên đến phòng trọ của chị R.Ô chơi. Sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không phải là phượng tiện dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại xe trên cho bị cáo Y W, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáoY W thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Y W phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Y W 01 *(Một)* năm 03 *(Ba)* tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/9/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Y W phải bồi thường cho anh Huỳnh Đắc N2 số tiền là 2.200.000đ *(Hai triệu hai trăm ngàn đồng).*

+ Anh Huỳnh Đắc N2 được nhận lại số tiền 800.000 đồng *(Tám trăm ngàn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột).

Người bị hại chị R.Ô đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã giao trả: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu xanh, dung lượng 64GB cho chị R.Ô ; 01 con dao Thái Lan, dài 25cm, lưỡi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng cho chị Ađrơng H'Y là các chủ sở hữu.

+ Tuyên trả: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, số loại Exciter, dung tích xi lanh 134, màu sơn xanh trắng, biển số 47M1 – 215.78, số máy 55P1285112, số khung RLCE55P10DY285106, số chỗ ngồi 2 cho bị cáo Y W, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Y W.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh**;** TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT; tỉnh;
- CA TP. BMT;
- THAHS; CCTHADS TP. BMT ;
- Bị cáo; Bị hại; Người bào chữa cho bị cáo**;**
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đại Minh